

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **672/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 16 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 615/2020/TLST-HNGĐ ngày 03/11/2020 giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Bà Bùi Thị N** - sinh năm: 1992.

- **Ông Ngô Anh H** - sinh năm: 1991

Cùng ĐKKHKT: Tổ 7B phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
(*Nay là số 15 ngõ 45 phố C, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị N và ông Ngô Anh H.

- *Về con chung*: Bà N, ông H có 01 con chung là Ngô Gia Hiền A (nữ), sinh ngày 25/9/2015.

Giao cháu A cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành, hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của ông H.

- *Về tài sản chung*: Bà N, ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác*: Bà N, ông H không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: Bà N, ông H mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000746 ngày 03/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. (*CNKH ngày 27/3/2015; số 33, quyển số 01/2015*).
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc